

## Thuốc ngừa có tác dụng như thế nào?

Thuốc ngừa có tác dụng trang bị cho hệ miễn dịch của con quý vị khả năng chống lại một loại bệnh mà không làm cho cháu bị bệnh thực sự. Khi được tiêm hoặc cho uống thuốc ngừa, cơ thể cháu sẽ tạo ra các chất kháng thể chống lại căn bệnh thực sự nếu cháu tiếp xúc với bệnh đó.

## Tại sao phải cho thuốc ngừa khi còn quá nhỏ như vậy? Tại sao phải cho quá nhiều loại trong một lần?

- Trẻ sơ sinh và trẻ chập chững biết đi dễ bị ốm nặng hơn là các bé lớn khi mắc các loại bệnh có thể phòng ngừa được bằng thuốc ngừa.
- Trẻ càng được bảo vệ sớm chừng nào thì càng tốt chừng đó.
- Chỉ có một phần rất nhỏ của hệ miễn dịch cơ thể trẻ sơ sinh được dùng để tạo các kháng thể.
- Hệ miễn dịch của trẻ sơ sinh có thể xử lý dễ dàng nhiều loại thuốc ngừa cùng một lúc mà không bị quá tải.
- Thuốc ngừa giúp cho hệ miễn dịch khỏe hơn.

## Tại sao đối với một số loại thuốc ngừa con tôi cần phải chủng ngừa nhiều lần, còn đối với một vài loại khác thì không?

Số liều cần thiết phụ thuộc vào việc thuốc ngừa đó là “sống” (nhưng yếu) hay “chết” (không hoạt động). Thuốc ngừa sống (live vaccines) rất hiệu quả và thường có khả năng bảo vệ suốt đời với chỉ một hoặc hai liều. Thuốc ngừa chết (killed vaccines) cần phải chủng ngừa nhiều lần để tạo khả năng miễn dịch. Đối với một số loại thuốc ngừa, cần cho “liều nhắc lại” trong đời để duy trì khả năng chống bệnh.



## Tại sao tôi nên cho con tôi chủng ngừa?

- **Để phòng ngừa các loại bệnh thông thường nhưng nguy hiểm.** Một số bệnh như bệnh ho gà, cúm, thủy đậu và tiêu chảy rota rất phổ biến ở Mỹ. Lựa chọn không chủng ngừa là lựa chọn liều lĩnh chuốc lấy một bệnh nguy hiểm và đôi khi gây chết người.
- **Để phòng ngừa các loại bệnh vẫn còn tồn tại.** Một số bệnh như sởi và quai bị vẫn xảy ra ở Mỹ với tỷ lệ thấp. Nếu số người chủng ngừa phòng chống các căn bệnh này ít đi thì có thể xảy ra bùng phát dịch.
- **Để phòng ngừa các bệnh phổ biến ở những nơi khác trên thế giới.** Mặc dù một số bệnh như bệnh bại liệt rất hiếm hay không còn tồn tại ở Mỹ, nhưng vẫn còn phổ biến ở một số nơi khác trên thế giới, chỉ cách nước Mỹ một chuyến đi bằng máy bay.
- **Để bảo vệ những người khác trong gia đình và cộng đồng.** Bằng cách chủng ngừa cho con quý vị, quý vị cũng có thể bảo vệ những người:
  - có hệ thống miễn dịch yếu
  - không thể chủng ngừa vì có vấn đề về y tế hoặc bởi vì họ quá trẻ hoặc quá già
  - không chủng ngừa đầy đủ

Quyết định chủng ngừa cho con quý vị là một quyết định quan trọng. Để tìm hiểu sự thật về các lợi ích và rủi ro liên quan đến thuốc ngừa, quý vị có thể gọi số 1-800-322-2588 để yêu cầu nhận quyển sách miễn phí mang tên **Plain Talk About Childhood Immunizations**. Hãy nói chuyện với bác sĩ hoặc y tá của quý vị về các thắc mắc hoặc mối lo ngại.

Để có thêm thông tin, hãy nói chuyện với bác sĩ, y tá, phòng khám, sở y tế địa phương, hoặc gọi:

Family Health Hotline a program of  
**1.800.322.2588**  
711 (tty relay) • withinreachwa.org WithinReach

**CHILD  
PROFILE**  
www.childprofile.org

Washington State Department of  
**Health**

©2007 CHILD Profile là một dịch vụ của  
Sở Y Tế Tiểu Bang Washington.  
Tài liệu này có sẵn dưới các hình thức khác.  
DOH 348-088 Vietnamese Rev 3/07

# Chủng Ngừa

Từ sơ sinh đến 6 tuổi

Hướng dẫn  
cách bảo vệ  
con quý vị



# Chủng ngừa là điều quan trọng nhất mà cha mẹ có thể làm để bảo vệ con em mình

## khỏi 15 bệnh nguy hiểm và đôi khi gây chết người sau đây.

HepB

Virút gây **Viêm Gan B** lây lan qua đường tiếp xúc với máu hoặc các dịch khác của cơ thể đã bị nhiễm trùng. Virút này khiến cho gan bị viêm nhiễm nghiêm trọng. Một người mẹ bị viêm gan B có thể truyền virút này cho con vào lúc đang sinh. Những người bị viêm gan B mãn tính có thể bị các vấn đề về gan, bao gồm bệnh gan và ung thư gan. Viêm gan B có thể gây tử vong.

Rota

Virút gây **Tiêu Chảy Rota** có trong phân của người nhiễm bệnh. Virút này rất dễ lây truyền khi một người cho vào miệng thứ gì đó (như thức ăn, nước, tay hoặc một vật nào đó) có chứa virút. Các triệu chứng của bệnh thường là sốt cao và ói mửa, kèm theo tiêu chảy. Những triệu chứng này có thể làm trẻ mất các chất dịch trong cơ thể và trở thành thiếu nước, khiến cho bé phải nhập viện để điều trị.

DTaP

**Bệnh Bạch Hầu** lây lan khi người bệnh ho hoặc hắt xì hơi. Bệnh gây đau họng, sốt nhẹ và có thể làm nghẽn hoàn toàn đường thở. Bệnh bạch hầu có thể gây ra các vấn đề về hô hấp và tim, hôn mê, liệt, và tử vong.

**Bệnh Uốn Ván** lây lan do một loại vi khuẩn xâm nhập vào cơ thể thông qua một vết cắt sâu hoặc vết thương đâm thủng. Bệnh này không lây từ người này sang người khác. Bệnh có thể gây co cơ, các vấn đề về hô hấp và tử vong. Vì vi khuẩn sống trong đất và phân và không thể bị loại trừ ra khỏi môi trường nên luôn luôn cần phải tiêm ngừa bệnh này.

**Bệnh Ho Gà** lây lan khi người bị bệnh ho hoặc hắt xì hơi. Bệnh gây ra các đợt ho khiến cho trẻ khó ăn uống, hoặc thậm chí là khó thở. Bệnh ho gà có thể dẫn đến sưng phổi, động kinh, tổn thương não và tử vong. Trẻ bị bệnh này thường phải nhập viện.

Hib

**Haemophilus Influenzae Loại B (Hib)** lây lan khi người bị bệnh ho hoặc hắt xì hơi. Bệnh có thể gây nhiễm trùng các khớp xương, da và máu, viêm màng não (sưng màng bao bọc não và tủy sống), tổn thương não và thậm chí là tử vong. Hib là căn bệnh nguy hiểm nhất đối với trẻ dưới năm tuổi.

PCV

**Bệnh Nhiễm Phế Cầu Khuẩn** lây lan khi người bị bệnh ho hoặc hắt xì hơi. Đó là nguyên nhân chính gây viêm màng não nhiễm khuẩn (sưng màng bao bọc não và tủy sống) ở trẻ nhỏ. Bệnh này cũng có thể gây nhiễm trùng máu nghiêm trọng và sưng phổi.

IPV

Virút gây **Bệnh Bại Liệt** có trong phân và nước bọt của người bị nhiễm bệnh. Virút này rất dễ lan truyền khi một người cho vào miệng thứ gì đó (thức ăn, nước, tay hoặc một vật nào đó) có dính phân hoặc nước bọt đã nhiễm virút. Bệnh có thể gây liệt vĩnh viễn và thậm chí là gây tử vong. Chưa có cách điều trị bệnh bại liệt. Bệnh bại liệt vẫn còn hiện hữu ở các nước khác, chỉ cách chúng ta một chuyến đi bằng máy bay.

Influenza

**Bệnh Cúm** dễ lây lan khi người bị bệnh ho hoặc hắt xì hơi. Virút gây bệnh đường hô hấp này có thể dẫn đến bệnh sưng phổi hoặc các vấn đề về tim. Bệnh cúm có thể rất nghiêm trọng đối với trẻ sơ sinh. Các cháu khi nhiễm bệnh nhiều khi phải nhập viện. Bệnh cúm trở nên càng nghiêm trọng hơn đối với những trẻ em bị các bệnh mãn tính như hen suyễn, bệnh tim hoặc tiểu đường.



MMR

**Bệnh Sởi** rất dễ lây lan khi người bị bệnh ho hoặc hắt xì hơi. Bệnh này gây sốt cao, nổi mẩn, và các triệu chứng như bị cảm lạnh. Nó có thể dẫn đến sưng phổi, mất thính giác, tổn thương não và thậm chí là gây tử vong. Một em bé chưa được chủng ngừa sẽ rất có thể mắc bệnh nếu tiếp xúc với bệnh.

**Bệnh Quai Bị** lây lan khi người bị bệnh ho hoặc hắt xì hơi. Bệnh này có thể gây đau đầu, sốt, và sưng tấy hai má, cổ và hàm. Bệnh quai bị có thể dẫn đến mất thính giác, viêm màng não (sưng màng bao bọc não và tủy sống) và tổn thương não.

**Bệnh Rubella** lây lan khi người bị bệnh ho hoặc hắt xì hơi. Bệnh này gây sốt nhẹ và nổi mẩn trên mặt và cổ. Phụ nữ có thai bị bệnh Rubella có thể bị sẩy thai hoặc sinh con dị tật như bị mù, điếc hoặc chậm phát triển.

Varicella

**Bệnh Thủy Đậu** lây lan khi người bị bệnh ho hoặc hắt xì hơi hoặc qua tiếp xúc trực tiếp với chất dịch chảy ra từ các nốt giộp xuất hiện khi mắc bệnh. Bệnh này gây chứng ban ngứa trên da (với các nốt giộp) và sốt. Bệnh thủy đậu có thể rất nghiêm trọng và có thể dẫn đến nhiễm trùng da nặng, sưng phổi và viêm màng não (sưng màng bao bọc não và tủy sống).

HepA

Virút gây **Bệnh Viêm Gan A** có trong phân của người nhiễm bệnh. Virút này dễ dàng lây lan khi một người cho vào miệng thứ gì đó (thức ăn, nước, tay hoặc một vật nào đó) có dính phân đã nhiễm virút. Bệnh có thể dễ dàng lây từ người này sang người khác trong cùng một gia đình hoặc nơi giữ trẻ. Bệnh viêm gan A cũng gây bệnh gan.

MPSV4

**Bệnh Viêm Màng Não Do Não Mô Cầu** lây lan qua tiếp xúc trực tiếp với người bị nhiễm bệnh khi họ ho, hôn nhau hay dùng chung một thứ gì đó qua đường miệng như thìa, muỗng, hoặc bàn chải đánh răng. Nó có thể gây bệnh sưng phổi, nhiễm trùng đường máu và viêm màng não (sưng màng bao bọc não và tủy sống). Bệnh nặng có thể làm tổn thương não, mất thính giác hay mất chân tay.

# Lịch Chủng Ngừa Khuyến Nghị Cho Trẻ Em Năm 2007



Tuổi	Vừa sinh	1 tháng	2 tháng	4 tháng	6 tháng	12 tháng	15 tháng	18 tháng	19 - 23 tháng	2 - 3 tuổi	4 - 6 tuổi
Thuốc ngừa											
Viêm Gan B	Hep B	Hep B	Hep B	Hep B	Hep B			Loạt tiêm Hep B			
Tiêu Chảy Rota			Rota	Rota	Rota						
Bạch Hầu, Uốn Ván, Ho Gà			DTaP	DTaP	DTaP		DTaP				DTaP
<i>Haemophilus Influenzae</i> Loại B			Hib	Hib	Hib	Hib		Hib			
Phế Cầu Khuẩn			PCV	PCV	PCV	PCV				PCV PPV	
Bại Liệt IPV (không hoạt động)			IPV	IPV	IPV						IPV
Cúm					Influenza (Hàng năm)						
Sởi, Quai Bị, Rubella						MMR					MMR
Thuỷ Đậu						Varicella					Varicella
Viêm Gan A						HepA (2 liều)				Loạt tiêm Hep A	
Viêm Màng Não Do Não Mô Cầu										MPSV4	

## Cách đọc lịch chủng ngừa này

- Màu này chỉ độ tuổi để chủng ngừa. Nếu bị lỡ mất một liều, nên tiêm hay uống liều bù càng sớm càng tốt.
- Màu này chỉ độ tuổi để tiêm hay uống bù liều thuốc nào bị lỡ. Hãy đến nhận liều bị lỡ càng sớm càng tốt trong độ tuổi quy định.

- Màu này chỉ các liều thuốc ngừa tự chọn, phụ thuộc vào từng loại thuốc ngừa. Hãy hỏi bác sĩ hoặc y tá của quý vị để biết thêm thông tin.
- Màu này chỉ các liều thuốc ngừa dành cho các nhóm nguy cơ cao. Hãy hỏi bác sĩ hoặc y tá của quý vị để biết thêm thông tin.

Viết lại theo lịch chủng ngừa năm 2007 của Các Trung Tâm Phòng Chống và Kiểm Soát Bệnh Dịch Hoa Kỳ, Viện Nhi Khoa Hoa Kỳ và Viện Đào Tạo Các Bác Sĩ Gia Đình Hoa Kỳ.

Muốn tìm lịch chủng ngừa dành cho độ tuổi từ 7 đến 18, xin truy cập tại: [www.cdc.gov/nip](http://www.cdc.gov/nip)

## Đỡ dành con quý vị

Thật không dễ dàng chút nào khi nhìn thấy con mình bị tiêm ngừa vì cháu sẽ bị đau và có thể kêu khóc. Nếu con quý vị thấy quý vị thoải mái, có thể cháu sẽ dễ cảm thấy an toàn hơn. Hãy thở chậm và giữ bình tĩnh.

**Có những việc quý vị có thể làm để đỡ con mình cho dù cháu ở bất kỳ độ tuổi nào:**

- Mang theo đồ chơi hoặc tấm chăn mà cháu ưa thích
- Đỡ cháu ngồi trong lòng mình
- Trấn an cháu rằng mọi việc đều ổn
- Hỏi bác sĩ về việc dùng thuốc giảm đau không chứa aspirin trước hoặc sau khi tiêm chủng

### Đối với các bé sơ sinh:

- Vuốt ve và nói chuyện nhẹ nhàng với bé
- Nhìn vào mắt bé và mỉm cười với bé
- Ôm ấp, nựng nịu và/hoặc cho bé bú

### Đối với các bé chập chững biết đi:

- Nói chuyện với bé hoặc hát cùng với bé
- Giúp bé hít thở sâu để quên đau
- Chỉ cho bé thấy các tờ áp phích hoặc các đồ vật trong phòng tiêm chủng
- Kể chuyện cho bé nghe hoặc để bé kể chuyện cho quý vị
- Hãy để cho bé khóc—đừng buộc bé phải tỏ ra “đứng cảm”

## Để biết thêm thông tin về chủng ngừa

Sách Miễn Phí của Sở Y Tế Tiểu Bang Washington: *Plain Talk About Childhood Immunizations*

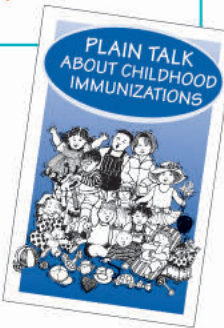
- Để tải xuống: [www.doh.wa.gov/cfh/immunize](http://www.doh.wa.gov/cfh/immunize)
- Để yêu cầu: Gọi Đường Dây Nóng Về Sức Khỏe Gia Đình 1-800-322-2588

### Trung Tâm Phòng Chống và Kiểm Soát Bệnh Dịch

- [www.cdc.gov/nip](http://www.cdc.gov/nip)
- 1-800-CDC-INFO (1-800-232-4636)
- TTY: 1-888-232-6348
- email: [NIPINFO@cdc.gov](mailto:NIPINFO@cdc.gov)

### Trung Tâm Giáo Dục Về Thuốc Ngừa thuộc Bệnh Viện Nhi Đồng Philadelphia

- [www.vaccine.chop.edu](http://www.vaccine.chop.edu)



## Chủng ngừa đúng lịch

Lịch chủng ngừa thật phức tạp. Hãy cùng hợp tác với bác sĩ hoặc y tá của quý vị để chủng ngừa cho con quý vị đúng thời gian quy định. Tốt nhất là nên cho cháu được chủng ngừa ở độ tuổi sớm nhất theo khuyến nghị. Trẻ từ độ tuổi sơ sinh đến chập chững biết đi dễ bị ốm nặng hơn các trẻ lớn, dễ phải nhập viện hoặc thậm chí tử vong vì các bệnh có thể phòng tránh được bằng cách chủng ngừa.

Luôn theo đúng lịch chủng ngừa cũng có nghĩa là con quý vị sẽ hội đủ các yêu cầu về chủng ngừa trước khi đi nhà trẻ hoặc mẫu giáo.

### Điều gì sẽ xảy ra nếu con tôi không theo đúng lịch chủng ngừa?

Nếu con quý vị không theo đúng lịch chủng ngừa và bỏ quên một liều nào đó, hãy đi tiêm hay uống liều thuốc ngừa bù càng sớm càng tốt. Sẽ KHÔNG phải làm lại từ đầu. Tuy nhiên, cháu phải nhận được đủ liều thuốc ngừa thì mới được bảo vệ khỏi căn bệnh đó một cách tốt nhất.

### Điều gì sẽ xảy ra nếu con tôi ốm?

Vẫn có thể cho cháu chủng ngừa ngay cả cháu đang dùng thuốc kháng sinh, bị sốt nhẹ, bị cảm lạnh hoặc bị tiêu chảy. Thuốc ngừa vẫn có tác dụng. Việc chủng ngừa sẽ không làm cho bệnh của cháu nặng hơn. Hãy hỏi về việc chủng ngừa bất cứ khi nào đến gặp bác sĩ hoặc y tá của quý vị.





**Dear Colleague,**

The Washington State Department of Health (DOH) provides print-ready files (PDFs) of health education materials. To ensure that the original quality of the piece is maintained, please read and follow the instructions below and the specifications included for professional printing.

- **Use the latest version.** DOH materials are developed using the most current information available, are checked for clinical accuracy, and are field tested with the intended audience to ensure they are clear and readable. DOH programs make periodic revisions to educational materials, so please check this web site to be sure you have the latest version. DOH assumes no responsibility for the use of this material or for any errors or omissions.
- **Do not alter.** We are providing this artwork with the understanding that it will be printed without alterations and copies will be free to the public. Do not edit the text or use illustrations or photographs for other purposes without first contacting us. Please do not alter or remove the DOH logo, publication number or revision date. If you want to use a part of this publication for other purposes, contact the Office of Health Promotion first.
- **For quality reproduction:** Low resolution PDF files are intended for black and white or color desktop printers. They work best if you are making only one or two copies. High resolution PDF files are intended for reproducing large quantities and are set up for use by professional offset print shops. The high resolution files also include detailed printing specifications. Please match them as closely as possible and insist on the best possible quality for all reproductions.

If you have questions, contact:  
Office of Health Promotion  
P.O. Box 47833 Olympia, WA 98504-7833  
(360) 236-3736

**Sincerely,**  
**Health Education Resource Exchange Web Team**